

Bản án số: **126/2023/HS-ST**

Ngày: 19 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thị Lệ**

2. Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Bà Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Minh Ngoan** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 08/02/1997; tại: huyện P, tỉnh An Giang.

Tên gọi khác: U

Nơi ĐKTT: Ấp H 2, xã M, huyện P, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Diệp Thị Thu O (đã chết); anh, chị ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Chưa

Tiền án: Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 22/11/2022.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:*

- **Ông Phạm Hồng P**, sinh năm 1968 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Số 222 đường T8, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Bà Lê Thị T**, sinh năm 1969 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 222 đường T8, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Chị Nguyễn Thị Bích C**, sinh năm 1996 (*Có mặt*)

Địa chỉ: D7-3-4-5 đường L, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

- **Lý Mỹ H**, sinh năm 1978 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 105/9 đường C, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Đỗ Bảo E**, sinh năm 1997 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 105/9 đường C, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Phạm Thị Phương N1**, sinh năm 2004 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 222 đường T 8, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Nguyễn Trọng T1**, sinh năm 2002 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 113 đường C1, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Nguyễn Minh T2**, sinh năm 2005 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 215 đường L, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc V (tên gọi khác là U) là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có nơi cư trú rõ ràng, do muốn có tiền tiêu xài nên đã cùng với các đối tượng Lê Thành T3 (tên thường gọi là P2) và Lê Châu P1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vào khoảng 00 giờ ngày 04/9/2022, Nguyễn Ngọc V trực tiếp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1 - 278.30 (xe do V nhận từ Đỗ Văn B tên thường gọi là A, do V là người đi đòi nợ thuê cho B nên được B đưa cho sử dụng làm phương tiện đi đòi nợ thuê, xe không có giấy đăng ký) chở theo Lê Thành T3, sinh ngày 17/02/2009 và Lê Châu P1, sinh ngày 01/01/2006 đi trên nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố Rạch Giá tìm kiếm tài sản của người khác để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Các đối tượng xuất phát từ hướng Trung tâm thành phố Rạch Giá đến phường Rạch Sỏi, khi đến trước nhà của ông Phạm Hồng P thì cả ba nhìn thấy nhà đóng cửa nhưng hai cánh cửa kéo bằng sắt

có ổ khóa khóa cửa lại có khe hở (loại cửa lùa hai cánh), cả ba bước xuống xe quan sát xung quanh thấy khu vực lúc này đang vắng người qua lại, V và P1 ngồi xuống dùng tay kéo hai bên cửa sắt dạt ra để tạo ra khe hở cho T3 đột nhập vào khu vực bên trong nhà lục soát tìm được chìa khóa để mở tủ trong phòng ngủ (vị trí trên đầu nằm trên giường ngủ cạnh nơi ông P và vợ là Lê Thị T đang nằm ngủ) rồi đi ra khu vực phòng khách nhà trước, nơi quây thu ngân dùng chìa khóa mở khóa ngăn kéo học tủ bằng gỗ kéo ra lấy tiền Việt Nam có nhiều mệnh giá gồm 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng, các tờ tiền có mệnh giá từ 5.000 đồng trở xuống thì T3 không lấy, sau khi lấy trộm được tiền T3 bỏ vào một chiếc túi màu xanh, có dây đeo của ông P để sẵn trong nhà, gần vị trí tủ tiền rồi nhanh chóng ra ngoài lên xe để V tiếp tục điều khiển chở T3 và P1 tẩu thoát. Cả bọn đi được một đoạn khoảng hơn 100 mét đường T 8 hướng về phường Rạch Sỏi thì T3 làm rơi túi tiền ra đường có nhiều mệnh giá khác nhau, V dừng xe lại cho P1 và T3 xuống nhặt lại tiền bị đánh rơi rồi tiếp tục chạy về nhà của bà Lý Mỹ H ở số 105/9, đường C, phường T, thành phố G kêu bà H mở cửa để vào nhà trả nợ thì bà H mở cửa cho vào nhà và cũng không hỏi, không biết tiền ở đâu có, khi bà H mở cửa cho vào nhà thì T3 lấy tiền ra cùng với V, P1 đếm lại được 48.500.000 đồng (Bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), T3 trực tiếp chia cho V 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng), P1 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng), T3 tự giữ lại 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Ngoài ra, trong quá trình một mình đột nhập vào nhà lấy trộm tiền của ông P thì T3 đã lấy cất giấu riêng trong người số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), không nói cho V và P1 biết. Sau đó V và P1 mỗi đối tượng đều trả nợ cho bà H 2.000.000 đồng, đồng thời V và P1 cũng gửi cho bà H cất giữ dùm số tiền 7.400.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng), số tiền còn lại V, T3 và P1 đã tiêu xài cá nhân, mua sắm quần áo, riêng P1 thì mua một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng đã qua sử dụng trị giá 8.500.000 đồng và đưa cho bạn tên là Đỗ Bảo E giữ dùm. Sau khi biết được số tiền trên do V và P1 trộm cắp mà có thì bà H và Bảo E đã tự nguyện giao nộp lại tiền và đồ vật lại cho cơ quan Công an là 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng (*bút lục số: 28- 30, 72- 126*). Ngày 01/11/2022, Nguyễn Ngọc V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh bắt tạm giam; đến ngày 22/11/2022 bị cáo bị bắt và bị tạm giam để điều tra cho đến nay.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đối với Lê Thành T3, sinh ngày 17/02/2009 là người trực tiếp đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội ngày 04/9/2022 thì T3 dưới 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Đến ngày 17/01/2023, Lê Thành T3 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá ra Quyết định số 08 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản tại Trường giáo dưỡng số 4 ở ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đối với Lê Châu P1 đã cùng với V và T3 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 04/9/2022, khi bị cơ quan Công an triệu tập lên làm việc thì đối tượng khai tên là Châu P1, sinh năm 2005 nhưng sau đó cung cấp giấy khai sinh tên là Lê Châu P1, sinh ngày 01/01/2006 (đăng ký khai sinh ngày 31/10/2022 tại UBND phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, đăng ký trễ hạn), đến ngày 15/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra Quyết định số 526 về việc trưng cầu giám định độ tuổi đối với Lê Châu P1 thì đối tượng đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-278.30, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm ngàn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, IMEI: 357275092695078, đã qua sử dụng. (bút lục số: 42, 43, 44).

*** Về xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra:**

- Đối với số tiền Việt Nam 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm ngàn đồng) là số tiền Nguyễn Ngọc V và Lê Châu P1 trộm cắp được sử dụng còn lại và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, IMEI: 357275092695078, đã qua sử dụng, trị giá 8.500.000 đồng do Lê Châu P1 dùng số tiền trộm cắp được mua điện thoại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả lại cho bị hại Phạm Hồng P theo Quyết định xử lý vật chứng số 13, ngày 16/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá (bút lục số 42, 43, 47a, 47b).

*** Tại Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số:** 416/ĐT ngày 14/7/2022 của Trung T3 pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Tính tại thời điểm ngày 29/6/2022 thì Lê Thành T3 có độ tuổi là: Từ 13 năm 03 tháng đến 13 năm 09 tháng.

*** Về phần dân sự:** Bị cáo Nguyễn Ngọc V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Phạm Hồng P số tiền 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá trao trả lại cho bị hại Phạm Hồng P số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ từ số tiền Nguyễn Ngọc V và Lê Châu P1 Cầm đoạt sử dụng còn lại và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, IMEI: 357275092695078, đã qua sử dụng trị giá 8.500.000 đồng do Lê Châu P1 dùng số tiền trộm được để mua điện thoại.

Như vậy, tổng số tiền và đồ vật bị hại Phạm Hồng P đã nhận lại được có giá trị là 35.900.000 đồng (bao gồm 27.400.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max trị giá 8.500.000 đồng). Bị hại Phạm Hồng P trình bày số tiền đã bị mất trộm khoảng 170.000.000 đồng nhưng chưa chứng minh được từng loại tiền, mệnh giá, số sê ri... và số tiền cụ thể, bị cáo Nguyễn Ngọc V và các đối tượng Lê Thành T3, Lê Châu P1 chỉ thừa nhận Cầm đoạt 78.500.000 đồng, chưa đủ căn cứ xác định V, T3 và P1 đã chiếm đoạt số tiền 170.000.000 đồng và phải bồi

thường toàn bộ số tiền trên. Bên cạnh đó, bị hại Phạm Hồng P sau khi nhận lại được tiền và đồ vật có tổng trị giá là 35.900.000 đồng thì bị hại đã tự nguyện không yêu cầu bị cáo và các đối tượng có liên quan phải tiếp tục bồi thường thiệt hại số tiền còn lại đã bị mất trộm (*bút lục số: 108*).

*** Bản cáo trạng số: 118/CT-VKSRG ngày 19 tháng 5 năm 2023** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại Phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Ngọc V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Bị hại Phạm Hồng P đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại thống nhất tổng giá trị tài sản của bị hại bị bị cáo V cùng các đối tượng Lê Châu P1, Lê Thành T3 chiếm đoạt là 78.500.000 đồng; quá trình điều tra bị hại đã nhận được tiền bị cáo V khắc phục bồi thường và tiền, tài sản thu hồi được tổng cộng là 35.900.000 đồng (trong đó bị cáo V bồi thường 16.000.000 đồng, nhận lại tài sản bị trộm cắp thu hồi lại được số tiền 11.400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max trị giá 8.500.000 đồng do Lê Châu P1 mua từ tiền trộm cắp được). Bị hại Phạm Hồng P yêu cầu bị cáo V bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng, số tiền còn lại bị hại không yêu cầu bị cáo và các đối tượng có liên quan tiếp tục bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Bích C (là chị ruột của bị cáo V) xác định tự nguyện thay bị cáo V khắc phục bồi thường thêm cho bị hại Phạm Hồng P số tiền 10.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ **01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

+ Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không đề nghị áp dụng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-278.30, đã qua sử dụng, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp theo Lệnh nhập kho vật chứng số 01, ngày 09/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá (*bút lục số 45*).

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Hồng P đã nhận lại được tiền và đồ vật có tổng trị giá là 35.900.000 đồng. Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận tại

phiên tòa giữa bị hại Phạm Hồng P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bích C về việc chị C tự nguyện thay bị cáo khắc phục bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Đối với số tiền thiệt hại còn lại bị hại không yêu cầu bị cáo và các đối tượng có liên quan tiếp tục bồi thường nên không đề nghị xem xét.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 00 giờ ngày 04/9/2022, Nguyễn Ngọc V dùng xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1 - 278.30 chở Lê Thành T3 (tên thường gọi là P2), sinh ngày 17/02/2009 và Lê Châu P1, sinh ngày 01/01/2006 chạy trên các tuyến đường thuộc phường L, thành phố Rạch Giá với mục đích tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đến nhà của ông Phạm Hồng P, sinh năm 1968 ở địa chỉ số 222, đường T 8, phường L, thành phố G nhìn thấy nhà đóng cửa nhưng hai cánh cửa kéo bằng sắt có ổ khóa khóa cửa lại có khe hở (loại cửa lùa hai cánh), cả ba bước xuống xe quan sát thấy khu vực xung quanh vắng người qua lại thì V và P1 dùng tay kéo hai bên cửa sắt dạt ra tạo ra khe hở cho T3 đột nhập vào khu vực bên trong nhà lục soát trong ngăn kéo hộc tủ đựng tiền lấy trộm được số tiền 78.500.000 đồng (*Bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*), tại đây T3 đã cất giấu riêng trong người 30.000.000 đồng và sau khi tẩu thoát được T3 chỉ chia cho V và P1 mỗi người 16.000.000 đồng, phần T3 thì tự giữ lại thêm 16.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc V đã thừa nhận sau khi được Lê Thành T3 rủ đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp thì bị cáo đã cùng với các đối tượng Lê Thành T3, Lê Châu P1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Phạm Hồng P được số tiền 78.500.000 đồng như đã nêu trên. Xét lời khai nhận của bị cáo đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng và đúng với lời khai của các đối tượng Lê Thành T3, Lê Châu P1 tại cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở kết luận hành vi

của bị cáo Nguyễn Ngọc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật; tuy nhiên vì động cơ vụ lợi, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, nên khi được Lê Thành T3 rủ đi trộm cắp tài sản thì bị cáo vẫn đồng ý cùng T3 và P1 thực hiện tội phạm; lợi dụng thời gian ban đêm, khu vực xung quanh vắng người qua lại bị cáo cùng với Lê Châu P1 đã giúp sức kéo cửa và cảnh giới bên ngoài để Lê Thành T3 lén lút đột nhập vào nhà bị hại Phạm Hồng P trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo và đồng phạm đã phạm vào tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân; đồng thời thể hiện ý thức xem thường, liều lĩnh, bất chấp pháp luật của bị cáo và đồng bọn.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, tội phạm được thực hiện hoàn thành bởi bị cáo và các đối tượng Lê Thành T3, Lê Châu P1; trong đó T3 là người có vai trò rủ rê, khởi xướng và là người trực tiếp đột nhập vào nhà bị hại thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, T3 cũng là người chiếm giữ phần nhiều số tiền trộm cắp được; bị cáo V và Lê Châu P1 là đồng phạm cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội với T3, giữ vai trò giúp sức, cảnh giới cho T3 vào trộm tài sản, số tiền trộm cắp có được V và P1 được T3 chia bằng nhau. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội ngày 04/9/2022 thì Lê Thành T3, sinh ngày 17/02/2009 dưới 14 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên ngày 17/01/2023 Lê Thành T3 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá ra Quyết định số 08 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản; còn Lê Châu P1 trong quá trình điều tra chưa đủ cơ sở xác định độ tuổi của P1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã ra quyết định trưng cầu giám định độ tuổi đối với P1 thì P1 bỏ trốn, do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình và hình phạt đối với bị cáo phải nghiêm mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời tài sản trộm cắp đã được thu hồi một phần trả cho bị hại, phần bị thiệt hại bị cáo đã tích cực tác động gia đình thay bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng giá trị bồi thường, khắc phục

thu hồi được là hơn ½ tổng thiệt hại, tại phiên tòa phía bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp pháp luật.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 11.400.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm ngàn đồng*) là số tiền Nguyễn Ngọc V và Lê Châu P1 trộm cắp được sử dụng còn lại và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, IMEI: 357275092695078, đã qua sử dụng, trị giá 8.500.000 đồng do Lê Châu P1 dùng số tiền trộm cắp được mua điện thoại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả lại cho bị hại Phạm Hồng P theo Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-CSĐT ngày 16/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, không ai có ý kiến gì về quyết định xử lý vật chứng nêu trên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-278.30, đã qua sử dụng, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Ngọc V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Phạm Hồng P số tiền 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả lại số tiền 11.400.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ từ số tiền Nguyễn Ngọc V và Lê Châu P1 chiếm đoạt sử dụng còn lại và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, IMEI: 357275092695078, đã qua sử dụng trị giá 8.500.000 đồng do Lê Châu P1 dùng số tiền trộm được để mua điện thoại.

Như vậy, tổng số tiền và đồ vật bị hại Phạm Hồng P đã nhận lại được có giá trị là 35.900.000 đồng (bao gồm 27.400.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max trị giá 8.500.000 đồng). Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị

cáo bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bích C (chị ruột bị cáo V) tự nguyện thay bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho bị hại, bị cáo và bị hại đồng ý để chị C thay bị cáo bồi thường; đồng thời bị hại xác định không yêu cầu bị cáo cùng các đối tượng có liên quan tiếp tục bồi thường số tiền còn lại. Xét thấy sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật; do đó được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V **01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 22/11/2022).

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại ông Phạm Hồng P với bị cáo Nguyễn Ngọc V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Bích C (chị ruột của bị cáo V) về việc chị C tự nguyện thay bị cáo chịu trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho ông P số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bị hại Phạm Hồng P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Bích C chậm thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng chị C còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-278.30, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 84/QĐ-VKS ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA P1ÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- C cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại; NLQ;
- Lưu.

Huỳnh Kim Yên